

Số: 458/2020/QĐST-HNGĐ

Củ Chi, ngày 17 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 266/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1988;
Địa chỉ: Số 14 đường 16, Tổ 9, ấp Bàu Sim, xã A, huyện B, Thành phố C.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Minh Th, sinh năm 1987.
Địa chỉ: Số 14 đường 16, Tổ 9, ấp Bàu Sim, xã A, huyện B, Thành phố C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Nguyễn Minh T đã được Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, Thành phố C cấp giấy chứng nhận kết hôn số 58, quyển số 01/2009 ngày 24/3/2009.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Có 02 (hai) trẻ tên Nguyễn Ngọc Kim C, sinh ngày 30/12/2009 và Nguyễn Kiên C, sinh ngày 16/8/2011.

Bà Nguyễn Thị Kim N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Kim C, sinh ngày 30/12/2009 và Nguyễn Kiên C, sinh ngày

16/8/2011. Ghi nhận sự tự nguyện của bà N không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Khi có lý do chính đáng việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông T được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

* Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Nguyễn Minh T cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Nguyễn Minh T cùng xác định không có.

* Án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Nguyễn Thị Kim N tự nguyện nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0083600 ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; bà N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Thị Thanh Thà